

BÁO CÁO

Hoạt động giáo dục 6 tháng đầu năm, Ước thực hiện 6 tháng cuối năm 2016 và Kế hoạch phát triển giáo dục năm 2017

Thực hiện Công văn số 538/UBND ngày 20 tháng 6 năm 2016 về việc xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm 2017.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Thạnh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC 6 THÁNG ĐẦU NĂM ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2016

I. Kết quả hoạt động giáo dục 6 tháng đầu năm 2016

1. Nghiệp vụ

- Ngành giáo dục và đào tạo huyện tổ chức hội nghị Sơ kết học kỳ 1 và triển khai phương hướng nhiệm vụ học kỳ 2 năm học 2015-2016.

- Thành phố kiểm tra, thẩm định công nhận Trường TH Thạnh Lợi 2; Trường MN Thạnh Mỹ 1 đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Chỉ đạo các trường tiểu học, THCS kiểm tra định kỳ cuối năm học, xét hoàn thành chương trình tiểu học, xét tốt nghiệp THCS, tổ chức lễ Tổng kết và tri ân ra trường năm học 2015-2016.

- Tổ chức Hội nghị tuyển sinh năm học 2016-2017.

- Triển khai Kế hoạch công tác hè năm 2016.

1.1. Cấp mầm non

a) Hội thi cấp huyện:

- Hội thi “Bé khỏe, thông minh nhanh trí” cấp huyện. Kết quả: Giải Nhất: 01; giải Nhì: 03; giải Ba: 05; Khuyến khích: 13.

- Thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp huyện. Kết quả đạt 75/135 giáo viên dự thi.

- Hội thi “Bé với lễ hội mầm non”. Kết quả: Giải Nhất 01; giải Nhì 03, giải Ba: 09, khuyến khích: 09.

- Hội thi “Bé mầm non khéo tay”. Kết quả: Giải A: 10; giải B: 30; giải C: 60.

- Hội thi “Gia đình an toàn giao thông”. Kết quả: Giải Nhất: 01; giải Nhì: 03; giải Ba: 05; Khuyến khích: 12.

- Hội thi “Liên hoan gia đình dinh dưỡng trẻ thơ”. Kết quả đạt giải toàn đoàn: Giải Nhất: 01; giải Nhì: 03; giải Ba: 03; Khuyến khích: 05.

- Hội thi “Sáng tạo đồ dùng, đồ chơi cho trẻ mầm non” cấp huyện năm học 2015-2016 (có 155 món dự thi).

a) Hội thi cấp thành phố:

- Dự thi đồ dùng dạy học cấp thành phố. Kết quả đạt 11/11 món. Trong đó: Giải Nhì: 02, giải Ba: 02, Khuyến khích: 02, công nhận 05.

1.2. Cấp tiểu học

a) Hội thi cấp huyện:

- Thi Olympic Tiếng Anh qua mạng. Kết quả đạt: 94. Trong đó: Giải Nhất 04; giải Nhì 09, giải Ba: 08, khuyến khích: 18; công nhận: 55.

- Thi “Tìm hiểu an toàn giao thông”. Kết quả xếp giải toàn đoàn: Giải Nhất 01; giải Nhì 01, giải Ba: 01, khuyến khích: 10.

- Thi giải Toán, Tiếng Anh qua mạng: 68; Thi giải Toán, Tiếng Việt qua mạng: 427.

- Thi “Làm truyện tranh” cấp huyện. Kết quả đạt: 100/268 truyện tranh.

- Thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện năm học 2015-2016. Kết quả đạt: 66/130 giáo viên dự thi.

- Hội thi “Sáng tạo đồ dùng dạy học, đồ dùng học tập tự làm” cấp huyện năm học 2015-2016. Kết quả đạt: ĐDDH: 32/204 món dự thi; ĐDHT: 40/86 món dự thi).

- Hội thi “Bài giảng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học”. Kết quả đạt: Giải Nhất 01; giải Nhì 01, giải Ba: 02, khuyến khích: 06.

b) Hội thi cấp thành phố:

- Thi “tài năng Tiếng Anh”. Kết quả đạt giải Ba toàn đoàn.

- Thi Toán, Tiếng Việt qua mạng: Đạt 10. Trong đó: Giải Nhất: 01; giải Ba: 01; khuyến khích: 03; công nhận: 05.

- Thi Toán, Tiếng Anh qua mạng: Đạt 09. Trong đó: Giải Ba: 01; công nhận: 08.

- Thi Tiếng Anh qua mạng: Đạt 23. Trong đó: Giải Nhì: 01; giải Ba: 06; khuyến khích: 09; công nhận: 07.

- Thi “Làm truyện tranh”: Đạt 02. Trong đó: Khuyến khích: 02.

- Tham dự hội thi “Sáng tạo đồ dùng dạy học, đồ dùng học tập tự làm” năm học 2015-2016 đạt 12/54 món dự thi.

1.3. Cấp Trung học cơ sở

a) Hội thi cấp huyện:

- Thi học sinh giỏi lớp 9 thực hành Lý, Hóa, Sinh. Kết quả đạt: 68. Trong đó: Môn Vật lý: 13, Hóa học: 23, Sinh học: 32.

- Thi học sinh giỏi lớp 9 lý thuyết. Kết quả đạt: 89. Trong đó:

+ Toán: Giải Nhất: 01, giải Nhì: 02, giải Ba: 03, công nhận 10.

+ Vật Lý: công nhận 14.

- + Hóa học: Giải Ba: 06, Khuyến khích: 11, công nhận 10.
- + Sinh học: Giải Nhì: 02, giải Ba: 06, khuyến khích: 11, công nhận 13.
- Thi chọn học sinh giỏi lớp 9 lý thuyết đợt 2. Kết quả đạt 121. Trong đó:
 - + Môn Ngữ văn: Giải KK: 05, công nhận: 16.
 - + Môn Lịch sử: Giải Nhất: 01; khuyến khích: 06, công nhận: 13.
 - + Môn Địa lý: khuyến khích: 05, công nhận: 18.
 - + Môn GDCD: Giải Ba: 02; khuyến khích: 08, công nhận: 21.
 - + Môn Tiếng Anh: Giải khuyến khích: 01, công nhận: 15. Môn Tin học: Giải khuyến khích: 03, công nhận: 07.
- Thi Olympic Tiếng Anh qua mạng. Kết quả đạt: 186. Trong đó: Giải Nhất 01; giải Nhì 02, giải Ba: 17, khuyến khích: 42; công nhận: 124.
- Thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện năm học 2015-2016: Đạt 38. Trong đó: Giải A: 04; Giải B: 04; giải C: 04; Khuyến khích: 08; Công nhận: 18.
- Thi nghề phổ thông 234 học sinh/12 phòng thi tại Trường THCS Thạnh Mỹ

b) Hội thi cấp thành phố:

- Thi Toán, Tiếng Việt qua mạng: Đạt 46. Trong đó: Giải Ba: 04; khuyến khích: 12; công nhận: 30.
- Thi Toán, Tiếng Anh qua mạng: Đạt 50. Trong đó: Giải Nhì: 01; giải Ba: 06; khuyến khích: 07; công nhận: 36.
- Thi Tiếng Anh qua mạng: Đạt 25. Trong đó: Giải Nhì: 01; khuyến khích: 04; công nhận: 20.
- Thi học sinh giỏi lý thuyết cấp thành phố. Kết quả đạt 37/100).

1.4. Chất lượng giáo dục năm học 2015-2016

a) Cấp học mầm non:

Kết quả về cân nặng và chiều cao:

- Trẻ bình thường: 4492/4548- TL: 98,76 - Trẻ bình thường: 4478/4548-TL: 98,46%
- Trẻ SDD vừa: 56/4548- TL: 1,24 % - Trẻ thấp còi độ 1: 70/4548 - TL: 1,54%
- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng: 63/4548, tỉ lệ: 1,38% (so với cùng kỳ không giảm 1,91%).

b) Cấp tiểu học: (Xếp loại giáo dục cuối năm học)

- Hạnh kiểm: Học sinh xếp loại phẩm chất đạt yêu cầu trở lên: 9542/9542, tỉ lệ 100% (so với cùng kỳ không tăng, giảm).
- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học từ lớp 1 đến lớp 5 được xét lên lớp thẳng: 9506/9542 học sinh, đạt tỉ lệ 99,62% (so với cùng kỳ tăng 0,09 %). Tỉ lệ học sinh yếu phải rèn luyện trong hè thi lại, xét lên lớp lần 2 theo quy định: 36, tỉ lệ: 0,37%
- Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học: 1838/1838 đạt tỉ lệ 100% (so với cùng kỳ không tăng, giảm).

c) Cấp THCS: (Xếp loại giáo dục cuối năm học)

- Hạnh kiểm: Học sinh xếp loại hạnh kiểm đạt yêu cầu trở lên: 4833/4833, tỉ lệ 100% (so với cùng kỳ không tăng giảm).
- Học lực: Học sinh xếp loại học lực đạt yêu cầu trở lên được xét lên lớp thẳng: 4802/4833, tỉ lệ 99,36% (so với cùng kỳ tăng 0,43%).
- Học sinh tốt nghiệp THCS: 1044/1045, tỉ lệ 99,9% (so với cùng kỳ không tăng, giảm).

1.5. Hoạt động ngoài giờ

- Phối hợp Huyện Đoàn tổ chức cho 30 đội viên tham gia Đại hội “Cháu ngoan Bác Hồ” thành phố Cần Thơ lần thứ VIII, năm 2015.
- Tổ chức cho 300 học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học giỏi tham gia lễ hội Nụ cười Xuân năm 2016 do Thành Đoàn và Sở Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố Cần Thơ tổ chức tại huyện Vĩnh Thạnh và trao quà cho các em, mỗi phần quà trị giá 250.000 đồng, tổng số tiền 75.000.000 đồng.
- Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Huyện đoàn trao quà cho 70 học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học giỏi và học sinh khuyết tật, tổng số tiền 18.000.000 đồng.
- Tổ chức hội thi giáo viên làm Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh giỏi cấp huyện năm học 2015-2016. Kết quả đạt: 13 giáo viên. Trong đó: giải Nhì: 02, giải Ba: 02, khuyến khích: 05, công nhận: 04.
- Tham gia Hội thi giáo viên làm Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh giỏi cấp thành phố. Kết quả đạt: 05. Trong đó: Khuyến khích: 02; công nhận: 03.
- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng huyện Vĩnh Thạnh năm học 2015-2016. Kết quả : Có tất cả 33/ 33 đơn vị trường/1960/864 nữ vận động viên tham gia 10 môn thể thao (Bóng đá, Bóng bàn, Bóng chuyền, Cầu lông, Đá cầu, Bi sắt, Điền kinh, Bơi lội, Cờ vua, Aerobics) với 114 nội dung, 2080 lượt thi đấu. Kết quả, Ban tổ chức đã khen thưởng cho các cá nhân và đồng đội đạt thành tích cao nhất trong thi đấu như sau: 114 giải Nhất, 117 giải Nhì, 170 giải Ba. Kết quả toàn đoàn: 02 giải Nhất, 02 giải Nhì, 01 giải Ba và 05 giải khuyến khích. Trường THCS Thạnh Mỹ và TH Thạnh Quới 1 đạt giải Nhất toàn đoàn.
- Tham gia cuộc thi viết thư Quốc tế UPU lần thứ 45: tổng số bài tham gia 4.215, đạt tỉ lệ 60,66% học sinh trong độ tuổi tham gia cuộc thi.
- Phối hợp với Huyện Đoàn tổ chức Hội thi “Tin học trẻ” lần thứ 3, huyện Vĩnh Thạnh năm học 2015-2016; có 160 học sinh đăng ký tham gia. Trong đó: 17 học sinh dự thi 08 phần mềm sáng tạo, 117 học sinh tiểu học dự thi kiến thức và kỹ năng Tin học trẻ, 26 học sinh THCS dự thi kỹ thuật lập trình giải toán Pascal.

*** Kết quả:**

- + Phần mềm sáng tạo: Giải Nhì: 01; giải Ba: 03; Khuyến khích: 04.
- + Phần thi kiến thức và kỹ năng Tin học trẻ: Giải Nhất: 02; giải Nhì: 03; giải Ba: 03; Khuyến khích: 16; công nhận: 36.

- Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường tổ chức Hội thi Vẽ tranh “Nhà xanh” huyện Vĩnh Thạnh năm 2016, có 86 học sinh tham gia. Kết quả đạt 27. Trong đó: Giải Nhất: 02; giải Nhì: 04; giải Ba: 06; Khuyến khích: 15.

- Cử 02 giáo viên thể dục thể thao tham gia huấn luyện môn Cầu lông và Bơi lội và 01 giáo viên tham dự tập huấn nghiệp vụ công tác huấn luyện và trọng tài môn Đá cầu tại Nghệ An.

- Tuyển chọn và giới thiệu 23 học sinh tập tham gia tập luyện và tham dự Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc năm 2016.

- Kết quả kiểm tra đánh giá xếp loại các trường vào cuối năm học.

+ Trường học thân thiện, học sinh tích cực: Xuất sắc: 43/54; Tốt: 11.

+ Trường học đạt chuẩn văn minh năm học 2015-2016. Kết quả đạt: 54/54 trường đạt tỷ lệ 100% và đề nghị Ủy ban nhân huyện khen thưởng 15 đơn vị.

1.6. Thư viện- Thiết bị:

- Chỉ đạo các trường tiểu học tổ chức ngày hội đọc sách.

- Kiểm tra công nhận phòng thư viện, thiết bị đạt chuẩn năm học 2015-2016.

- Chỉ đạo các trường kiểm kê, thu hồi sách, thiết bị cuối năm học.

1.7. Khảo thí:

- Cấp phát bằng tốt nghiệp THCS năm học 2014-2015 cho 1.160 học sinh.

- Cấp giấy chứng nhận tạm thời tốt nghiệp THCS năm học 2015-2016.

- Thực hiện kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học: 2016-2017.

1.8. Công tác CMC-PCGD

- Thành phố Cần Thơ kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia công tác CMC-PCGD, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm học 2014-2015.

- Tổng hợp trình độ văn hóa công dân tuổi 17 năm 2016 của 11 xã, thị trấn.

- Tổng kết công tác CMC-PCGD năm học 2014-2015, hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng năm 2015 và sơ kết 3 năm thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”.

- Kiểm tra hoạt động trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn. Kết quả xếp loại: Tốt 09, khá: 02.

2. Công tác kiểm tra, pháp chế, kiểm định chất lượng giáo dục

- Kiểm tra hoạt động chuyên môn nhà giáo 34 đơn vị, kiểm tra hành chính và chuyên ngành 05 đơn vị.

- Phúc tra kiểm tra chuyên ngành đơn vị Trường THCS TTr Vĩnh Thạnh; THCS Thạnh An.

- Trao giấy chứng nhận công nhận đơn vị MN Thạnh Thắng 2, MN Thạnh Tiến đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2; Trường TH Thạnh Tiến 1, TH Vĩnh Trinh 1, TH TTr Thạnh An 1, đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3.

- Đánh giá ngoài Trường MN Thạnh An 2, THCS TTr Thạnh An.

3. Công tác tổ chức cán bộ

- Triển khai quyết định xét nâng lương trước thời hạn năm 2015: 130 trường hợp.
- Tổng hợp hồ sơ về kê khai tài sản thu nhập năm 2015 của công chức, viên chức quản lý và kế toán; danh sách làm thẻ công chức, viên chức các trường trực thuộc.
- Triển khai quyết định bổ nhiệm Kế toán do hoán chuyển đơn vị công tác: 09 trường hợp.
- Triển khai Quyết định sáp nhập Trường MG thị trấn Thạnh An 2 vào Trường MN thị trấn Thạnh An và bổ nhiệm CBQL.
- Triển khai quyết định chuyển mã ngạch lương: 1287 trường hợp.
- Tổng hợp hồ sơ và xây dựng đề án vị trí việc làm năm 2016 và lập kế hoạch biên chế năm 2017.
- Tham mưu UBND huyện giải quyết chuyển ngoài huyện: 16 trường hợp.
- Xét đánh giá công chức các đơn vị năm học 2015-2016. Kết quả như sau: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 49, Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 04.

4. Công tác kế toán

- Giao kinh phí năm 2016 với tổng số tiền 129,955 tỷ đồng.
- Tổng hợp số lượng công chức, viên chức đề nghị hỗ trợ khó khăn tết Nguyên đán Bính Thân 2016. Số tiền 1,056 tỷ đồng.
- Kiểm kê tài sản năm 2015 của cơ quan.
- Thực hiện công tác ghi thu - ghi chi quỹ học phí năm 2015.
- Tổng hợp số liệu cấp bù học phí, hỗ trợ chi phí học tập, tiền ăn trưa của trẻ em và chính sách hỗ trợ học sinh khuyết tật học kỳ II năm học 2015-2016.

5. Công tác cơ sở vật chất

- Nghiệm thu đưa vào sử dụng Trường MN Thạnh Lợi 2, TH Thạnh Lợi 2, Trường THCS Vĩnh Trinh.
- Đề xuất danh mục thiết bị: Trường TH Thạnh An 2; TH Thạnh An 3; TH Thạnh Lợi 1, 2, MN Thạnh Lợi 1, 2; THCS Thạnh An, THCS TTr Thạnh An 1.
- Phối hợp với Ban quản lý Dự án huyện Vĩnh Thạnh trong việc thiết kế giai đoạn 2 Trường THCS Thạnh Lộc, THCS Vĩnh Bình.
- Cải tạo, sửa chữa phòng học, phòng chức năng của Trường TH Thạnh Tiến 2

6. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Kết quả: 6 tháng đầu năm 2016 thành phố Cần Thơ kiểm tra, công nhận Trường Mầm non Thạnh Mỹ 1, Tiểu học Thạnh Lợi 2 đạt chuẩn quốc gia.
- Đến nay, huyện đã được UBND thành phố Cần Thơ công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (không tính trường THPT và Trường Tư thực An Bình) 24/53 trường, tỷ lệ: 45,28% . Trong đó:

- + Cấp học mầm non: 15/21 trường đạt chuẩn quốc gia, tỉ lệ 71,42%.
- + Cấp tiểu học: 08/24 trường đạt chuẩn quốc gia, tỉ lệ 33,33%.
- + Cấp THCS: 01/08 trường đạt chuẩn quốc gia, tỉ lệ 12,5%.

6. Công đoàn ngành

- Trao 56 xuất quà trợ cấp tết cho 56 giáo viên và 01 gia đình thương binh, 01 Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Trị giá 14.500.000 đồng; hỗ trợ 04 cán bộ công đoàn nghỉ hưu và chuyển công tác. Số tiền 1.100.000 đồng.
- Tổ chức hội thi Công đoàn đón tết Bính Thân 2016. Tổng số tiền khen thưởng cho các hoạt động 12.000.000 đồng.
- Tổ chức kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và xét kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục năm 2016.
- Vận động đóng góp quỹ tấm lòng vàng công đoàn Cần Thơ năm 2016.
- Kiểm tra và chấm điểm công đoàn vững mạnh, trường học đạt chuẩn văn minh năm 2016 (54 công đoàn cơ sở và các trường trực thuộc).
- Tổ chức Hội thao công chức, viên chức Ngành giáo dục huyện chào mừng kỉ niệm ngày 30/4, 1/5 và ngày bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp.
- Tổ chức họp mặt 05 giáo viên và 15 học sinh nhân dịp Tết Chôl Chnăm Thmây 2016 với tổng số tiền 4 triệu đồng. Trong đó giáo viên 1,5 triệu đồng, học sinh 2,5 triệu đồng.

II. Ước thực hiện 6 tháng cuối năm 2016

1. Nhiệm vụ, chỉ tiêu 6 tháng cuối năm (năm học 2016-2017)

- Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch hoạt động hè năm 2016 và tổ chức phụ đạo học sinh yếu trong hè, kiểm tra xét lên lớp theo quy định.
- Cử công chức, viên chức tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo và Phòng GDĐT.
- Tổng kết năm học 2015-2016 và triển khai nhiệm vụ năm học 2016-2017 của ngành.
- Chỉ đạo các trường phối hợp thực hiện tốt các biện pháp huy động học sinh trong độ tuổi đến trường, chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất cho khai giảng năm học mới.
- Kiểm tra, thẩm định công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch năm 2016.

1.1. Cấp học mầm non

- Tổ chức giữ trẻ trong hè theo quy định của Bộ GDĐT tại các trường mầm non - mẫu giáo.
- Chỉ tiêu phấn đấu huy động trẻ ra lớp năm học 2016-2017:
- Huy động trẻ 5 tuổi trong địa bàn ra lớp: tỉ lệ 100%. Trong đó trẻ học 2 buổi/ngày và trẻ học bán trú tỉ lệ 90%.
- Huy động trẻ từ 0 đến 2 tuổi ra nhà trẻ: Tỉ lệ 20%.

- Huy động trẻ từ 3 đến 5 tuổi ra lớp mẫu giáo: Tỷ lệ 88%.
- Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017.

1.2. Cấp học tiểu học

- Chỉ tiêu phân đầu huy động học sinh ra lớp năm học 2016-2017:
Huy động 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường.
- Nâng cao tỷ lệ PCGD-TH đúng độ tuổi; tỷ lệ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt từ 90% trở lên.
- Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017.

1.3. Cấp học Trung học cơ sở

- Chỉ tiêu phân đầu huy động học sinh ra lớp năm học 2016-2017:
+ Huy động 99% trở lên học sinh trong độ tuổi đến trường.
+ Huy động 99% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 năm học 2016-2017.
- Nâng cao tỷ lệ phổ cập THCS, phổ cập Trung học; tiếp tục chỉ đạo cho các đơn vị tỷ lệ đạt còn thấp huy động và duy trì các lớp phổ cập.

1.4. Công tác CMC-PCGD

- Chỉ đạo các đơn vị điều tra trình độ văn hóa cập nhật hồ sơ sổ sách chuẩn bị tốt cho công tác huy động học sinh ra lớp năm học 2016-2017.
- Kiểm tra hoạt động của một số trung tâm học tập cộng đồng.
- Vận động mở lớp phổ cập THCS, THPT ở một số xã, thị trấn.
- Sơ kết công tác CMC-PCGD 6 tháng đầu năm 2016 và phương hướng 6 tháng cuối năm 2016.

1.5. Công tác tổ chức cán bộ

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên.
- Xét nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, xét thâm niên theo qui định.
- Cập nhật và báo cáo chương trình quản lý nhân sự (PMIS).
- Thực hiện rà soát chế độ, chính sách cho công chức, viên chức trong ngành.
- Xây dựng Kế hoạch nhiệm vụ công tác tổ chức cán bộ năm học 2016-2017.
- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, nhân sự tại cơ sở giáo dục; thực hiện rà soát, điều động, luân chuyển, thuyên chuyển công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học mới.
- Xét đánh giá công chức năm học 2015 - 2016 các trường trực thuộc.

1.6. Công tác kiểm tra, pháp chế

- Kiểm tra chuyên đề tài chính và phúc tra một số đơn vị.
- Phối hợp kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm, các nhóm giữ trẻ trên địa bàn huyện; Kiểm tra thực hiện kế hoạch công tác hè; công tác chuẩn bị khai giảng năm học mới.

- Tổng kết công tác kiểm tra, pháp chế năm học 2015- 2016 và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2016 - 2017.
- Kiểm tra hoạt động chuyên môn nhà giáo và kiểm tra chuyên ngành theo kế hoạch.

1.7. Công tác tài chính

- Kiểm tra công tác quản lý tài sản, tài chính một số đơn vị.
- Kiểm tra việc thực hiện các quỹ tiền ăn trưa, hỗ trợ chi phí học tập các trường.
- Hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt việc thu chi chuẩn bị cho năm học mới.
- Kiểm tra thu, chi từ ngân sách nhà nước một số đơn vị.

1.8. Công tác cơ sở vật chất

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt việc bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học, không để xảy ra tình trạng mất mát, hư hỏng và lập kế hoạch nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất trường lớp bằng nguồn vận động xã hội hóa góp phần đáp ứng yêu cầu phục vụ cho năm học mới. Đặc biệt chú trọng nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất và công trình xây dựng cơ bản trường học gắn với kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia, với tiêu chí xã nông thôn mới.
- Kiểm tra việc bảo quản và sử dụng cơ sở vật chất trong hè.

1.9 Quy hoạch phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Thành lập Trường THCS Thạnh Lợi, THCS Vĩnh Bình. Quy hoạch thêm đất xây dựng trường Tiểu học Thạnh Tiến 2 thay thế cho cơ sở vật chất nhà trường xuống cấp, khuôn viên chật hẹp không đáp ứng được tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tham mưu thực hiện tốt công tác đầu tư xây dựng cơ bản; Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2016-2020. Dự kiến 6 tháng cuối năm 2016 huyện thẩm định và đề nghị UBND thành phố Cần Thơ kiểm tra công nhận thêm 10 trường đạt chuẩn quốc gia (nâng số lượng trường đạt chuẩn quốc gia lên 34/53 trường, tỉ lệ 64,15%), gồm các trường:

- + Trường Mầm non Thạnh Lợi 2; Trường Mầm non Vĩnh Trinh 3.
- + Trường Tiểu học Thạnh Lộc 2; Trường Tiểu học Thạnh An 2; Trường Tiểu học Thạnh An 3; Trường Tiểu học Thạnh Lộc 3.
- + Trường THCS Thạnh Mỹ; Trường THCS Vĩnh Trinh; Trường THCS TT Thạnh An 1; Trường THCS Thạnh An.

1.10. Công đoàn ngành

- Hoàn thành hồ sơ thi đua khen thưởng năm học 2015-2016 trình Hội đồng thi đua cấp huyện.
- Hướng dẫn các trường có kế hoạch tổ chức cho công chức, viên chức tham quan học tập trong hè.

- Vận động xã hội hóa hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn tạo điều kiện đến trường năm học 2016-2017.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo có kế hoạch chỉ đạo các trường trực thuộc sửa chữa cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp, thực hiện tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường và thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017.

- Tổng kết hoạt động Công đoàn năm học 2015-2016 triển khai nhiệm vụ năm học 2016-2017.

2. Đánh giá chung

7.1. Ưu điểm nổi bật

- Được sự quan tâm đầu tư của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ và Huyện ủy, UBND huyện trong việc phân bổ kinh phí xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp, đầu tư trang thiết bị dạy và học giúp cho ngành giáo dục huyện từng bước thực hiện tốt mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục- đào tạo và kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo cụ thể hóa bằng các văn bản thực hiện nghiêm túc nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân huyện về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2015-2016 và các phong trào, các cuộc vận động đến đội ngũ công chức, viên chức của ngành. Sơ kết đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I và triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2015-2016; thực hiện tốt các hội thi và các mặt hoạt động giáo dục đạt chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

- Phối hợp tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng huyện Vĩnh Thạnh; giới thiệu vận động viên tham gia Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc.

- Chỉ đạo các trường tiểu học, THCS kiểm tra định kỳ cuối năm học, xét hoàn thành chương trình tiểu học, xét tốt nghiệp THCS và tổ chức lễ tổng kết và tri ân ra trường năm học 2015-2016.

7.2. Những hạn chế, khó khăn

- Cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục và giảng dạy của các trường còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu; tỉ lệ lớp học 2 buổi/ ngày còn thấp (cấp tiểu học) do còn thiếu phòng học.

- Tiến độ thi công xây dựng Trường THCS Vĩnh Bình, THCS Thạnh Lợi còn chậm so với kế hoạch. Trường Tiểu học Thạnh Tiến 2 cơ sở vật chất nhà trường xuống cấp, hiện nay địa phương chưa quy hoạch đất xây dựng cơ sở vật chất để đáp ứng kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch nông thôn mới năm 2016.

- Trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi chưa được cung cấp kịp thời cho các trường đạt chuẩn quốc gia để đảm bảo tiến độ kiểm tra, công nhận theo kế hoạch.

- Năm học 2015-2016 huyện còn thiếu 39 giáo viên mầm non do chưa có nguồn để tuyển dụng.

7.3. Đề xuất, kiến nghị

a) Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Bổ sung thêm giáo viên mầm non nhằm đáp ứng nhu cầu bố trí về định mức giáo viên theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015.

- Tăng cường hỗ trợ kinh phí xây dựng trường, lớp cho huyện Vĩnh Thạnh để đáp ứng kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Đầu tư kịp thời các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho các trường đạt chuẩn quốc gia và cận chuẩn của các cấp học. Đầu tư trang bị các phòng học bộ môn cho cấp THCS.

b) Đối với Ủy ban nhân dân huyện:

- Tiếp tục đầu tư kinh phí xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch; Nguồn kinh phí đầu tư xây dựng mới hàng năm cần có một phần kinh phí để duy tu, bảo dưỡng những điểm trường xuống cấp chưa có định hướng xây dựng mới, trường tái công nhận đạt chuẩn quốc gia và thay thế những thiết bị xuống cấp hoặc hết hạn sử dụng, nhất là những thiết bị phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và đồ chơi cho trẻ các lớp mầm non.

- Quy hoạch mở rộng diện tích đất xây dựng Trường Tiểu học Thạnh Tiến 2 và một số đơn vị chưa đủ diện tích đất.

- Chỉ đạo cấp ủy, UBND các xã, thị trấn phối hợp với ngành giáo dục huyện tiếp tục thực hiện tốt công tác CMC-PCGD phổ cập giáo dục năm học 2015-2016; nâng cao chất lượng hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng; phối hợp hiện tốt các biện pháp huy động học sinh trong độ tuổi đến trường năm học 2016-2017.

Phần II

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2017 (Năm học 2017-2018)

I. Mục tiêu chung giáo dục và đào tạo năm 2017

Đến năm học 2017-2018 hệ thống Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Thạnh từng bước chuyển biến căn bản, toàn diện theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa, mở rộng quy mô trường, lớp gắn với việc bảo đảm chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực phát triển toàn diện, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

II. Một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

1. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của xã hội về đổi mới giáo dục

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 44/NQ-CP; Chương trình số 47- CTTr/TU và Kế hoạch số 301/KH-SGDĐT ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ; Kế hoạch số 19/ KH-UBND ngày 02 tháng 03 năm 2015 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh đến cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo đồng thuận, thống nhất trong nhận thức về giáo dục và đào tạo, đây là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và toàn dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; chú trọng việc phát hiện, biểu dương gương điển hình trong các hoạt động giáo dục, đào tạo nghề; đảm bảo sự thống nhất về nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia đánh giá, giám sát, phản biện của toàn xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục.

2. Đổi mới quản lý giáo dục đào tạo; Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; thực hiện công khai; đổi mới công tác đánh giá trong quản lý giáo dục

- Thực hiện trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Tập trung kiểm tra có chiều sâu về hành chính và chuyên ngành trong hoạt động giáo dục của các đơn vị; xây dựng cơ chế thu nhận và xử lý thông tin trong quản lý giáo dục, nhà giáo đồng với việc cấp trên đánh giá cấp dưới, thực hiện cơ chế người học tham gia đánh giá hoạt động giáo dục, nhà giáo tham gia đánh giá cán bộ quản lý, cơ sở giáo dục tham gia đánh giá cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục.

- Các cơ sở giáo dục đổi mới hình thức thi đua, khen thưởng đảm bảo kịp thời chính xác, công khai minh bạch theo hướng bám sát nhiệm vụ chính trị của ngành, hướng về cơ sở; tổ chức phong trào thi đua với các tiêu chí cụ thể, rõ ràng, thiết thực, đảm bảo tính khả thi; có lộ trình thực hiện cụ thể, có kiểm tra tránh bệnh thành tích trong giáo dục.

3. Tiếp tục triển khai quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2015- 2020

- Tăng cường phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể của huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu của quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo huyện đến năm 2020.

- Đảm bảo các điều kiện về diện tích đất, ngân sách để triển khai thực hiện quy hoạch đúng tiến độ, đúng quy mô đã được phê duyệt.

- Khuyến khích đa dạng hóa các loại hình giáo dục, các nguồn đầu tư; tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, nhằm khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

- Ưu tiên đầu tư, củng cố, phát triển giáo dục đối với các trường cơ sở vật chất chưa đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân.

4. Đảm bảo sự liên kết, phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng nhân lực

- Chú trọng công tác giáo dục hướng nghiệp, việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông để có kế hoạch đào tạo, chuẩn bị nghề nghiệp cho lực lượng lao động trẻ.

- Tham mưu các cấp lãnh đạo có cơ chế chính sách ưu đãi thu hút cán bộ giỏi, người có tâm huyết, có trình độ, sinh viên giỏi vừa tốt nghiệp về công tác; tạo môi trường làm việc tốt để thu hút và duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển giáo dục và đào tạo.

5. Xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; coi trọng việc tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, thực hiện chính sách ưu đãi về vật chất, tinh thần cho nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

- Đổi mới phương thức tuyển dụng, đánh giá, bổ nhiệm nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Chú trọng việc nâng cao đạo đức nghề nghiệp, tác phong của nhà giáo để làm gương cho học sinh.

- Tiếp tục bồi dưỡng, đào tạo và phát triển đội ngũ giáo viên các cấp học đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, chuẩn về chất lượng để đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình, sách giáo khoa mới.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo quy định hiện hành.

- Thực hiện định kỳ việc luân chuyển cán bộ quản lý giáo dục giữa các địa phương và các trường học, trong đó ưu tiên chuyển công tác về nơi thường trú, theo gia đình đối với những người đã hoàn thành tốt nhiệm vụ.

6. Tăng cường nguồn lực đầu tư, triển khai các dự án, đề án, chương trình mục tiêu quốc gia, các nguồn vốn xã hội hóa...,

- Triển khai sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất trường học theo quy hoạch, kế hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; thực hiện theo hướng đầu tư đến đâu đạt chuẩn tới đó.

- Có cơ chế, chính sách quy định trách nhiệm của các ngành, các tổ chức, chính trị - xã hội, cộng đồng và gia đình trong việc đóng góp nguồn lực và tham gia các hoạt động giáo dục, tạo cơ hội học tập suốt đời cho mọi người, góp phần từng bước xây dựng xã hội học tập.

- Tham mưu các cấp lãnh đạo thực hiện Đề án thành lập các trường trung học cơ sở theo kế hoạch.

7. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng giáo dục; thực hiện mục tiêu học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ em làm trung tâm. Phát triển đa dạng các hình thức chăm sóc, giáo dục trẻ em dưới năm tuổi đảm bảo các điều kiện và phương pháp nuôi - dạy khoa học tiến bộ.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại: phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng, phát triển năng lực; chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, pháp luật và ý thức công dân; quan tâm giáo dục truyền thống cách mạng, có lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

- Phát triển các chương trình giáo dục thường xuyên, mở rộng các hình thức vừa làm vừa học, tự học có hướng dẫn, nhằm đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của nhân dân đi đôi với việc tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh việc tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và chỉ đạo các trung tâm học tập cộng đồng hoạt động có hiệu quả.

- Áp dụng và phát triển các mô hình giáo dục mới trong các cơ sở giáo dục phổ thông; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

- Đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh theo hướng đánh giá năng lực của người học; khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; tổ chức kiểm tra, đánh giá, thi đúng thực chất; xác định rõ trách nhiệm của cán bộ quản lý và nhà giáo đối với chất lượng, kết quả giáo dục và đào tạo của đơn vị mình.

8. Thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục các cấp học một cách bền vững

- Duy trì mục tiêu đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi; tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, nhất là ở các xã có tỷ lệ huy động còn thấp; tập trung ưu tiên cho mẫu giáo năm tuổi và từng bước cân đối với mẫu giáo 3, 4 tuổi đi đôi với kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng ở cả hai thể thấp còi và nhẹ cân.

- Xây dựng các biện pháp duy trì, phát huy vững chắc hơn nữa kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở; tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và tiếp tục thực hiện phổ cập giáo dục bậc trung học để nâng cao trình độ cho thanh niên trong độ tuổi.

- Nâng cao chất lượng dạy học và công tác quản lý trong trường phổ thông để ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học.

III. Các mục tiêu, chỉ tiêu và giải pháp cụ thể

Dựa trên mục tiêu và các nhiệm vụ, giải pháp trong tầm nhìn, Phòng Giáo dục và Đào tạo Vĩnh đặt ra các mục tiêu, chỉ tiêu và giải pháp cụ thể về phát triển giáo dục và đào tạo năm 2017 (năm học 2017-2018) như sau:

Mục tiêu 1: Đẩy mạnh phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo

a) Chỉ tiêu huy động học sinh trong độ tuổi đến trường:

- Huy động trẻ 5 tuổi trong địa bàn ra lớp: tỷ lệ 100%. Trong đó trẻ học 2 buổi/ ngày và bán trú, tỷ lệ 100%;
- Huy động trẻ từ 0 đến 2 tuổi ra nhà trẻ: tỷ lệ 22%.
- Huy động trẻ từ 3 đến 5 tuổi ra lớp mẫu giáo: tỷ lệ 89,0%.
- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1, 100%; tuyển sinh vào lớp 6, tỷ lệ 99,0%.
- Huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp: Tiểu học 100%; THCS 99,6%.

b) Giải pháp thực hiện:

- Điều tra rà soát trẻ trong độ tuổi đến trường hàng năm.
- Tuyên truyền nâng cao nhận thức trong nhân dân, cha mẹ học sinh để cùng thực hiện.
- Phối hợp tốt với chính quyền các cấp, ban ngành, đoàn thể thực hiện tốt các biện pháp huy động học sinh trong độ tuổi đến trường.
- Gửi thư báo đến gia đình có trẻ trong độ tuổi đến trường và tổ chức tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” khai giảng năm học mới.
- Tiếp tục chia tách và thành lập trường THCS. Đảm bảo mỗi xã, thị trấn có 01 trường trung học cơ sở nhằm tạo điều kiện tốt cho học sinh đến trường.

Mục tiêu 2: Tăng cường đầu tư xây dựng phòng học, phòng chức năng, trường mới và trang thiết bị dạy học, nhà thi đấu đa năng

a) Xây dựng phòng học, phòng chức năng và các công trình do phát triển quy mô trường, lớp:

* **Chỉ tiêu:** Xây dựng 102 phòng học, 117 phòng chức năng và các công trình phụ khác như nhà xe, hàng rào, sân, hệ thống thoát nước, nhà BV,... Ước kinh phí 144,553 tỉ đồng.

* **Giải pháp thực hiện:**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch quy hoạch mạng lưới trường lớp các cấp học giai đoạn 2013-2015 và đến năm 2020. Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2017. Kế hoạch xây dựng phục vụ cho công tác phổ cập cho trẻ 5 tuổi.
- Tập trung đầu tư xây dựng cho các trường cận chuẩn và các trường mẫu giáo.

b) Thành lập trường mới:

* **Chỉ tiêu:** Thành lập Trường THCS Thạnh Quới.

* **Giải pháp thực hiện:**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch quy hoạch mạng lưới trường lớp các cấp học giai đoạn 2013-2015 và đến năm 2020.
- Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình.
- Tham mưu UBND huyện trong việc bố trí nhân sự cán bộ quản lý, giáo viên, sắp xếp biên chế lớp... ở đơn vị mới thành lập.

c) Tham mưu mở rộng diện tích đất trường học hiện có và chuẩn bị quỹ đất để xây dựng trường mới:

* **Chỉ tiêu:** Thực hiện tốt theo kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và thành lập trường mới trong năm học 2017-2018

* **Giải pháp thực hiện:**

- Tham mưu UBND huyện quy hoạch đất để xây dựng các công trình theo kế hoạch đề ra.

- Phối hợp với chính quyền các xã, thị trấn lập kế hoạch mua đất và qui hoạch đất xây dựng trường học.

- Phối hợp với Phòng; Sở Tài nguyên Môi trường lập các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các đơn vị có đất mua mới.

Mục tiêu 3: Công tác chống mù chữ, phổ cập giáo dục

a) Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi:

* **Chỉ tiêu:** 11/11 xã, thị trấn đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

* **Giải pháp thực hiện:**

- Đảm bảo 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi học 2 buổi/ngày và bán trú.

- Tham mưu các cấp lãnh đạo ưu tiên xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo đủ phòng học cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi học 2 buổi/ ngày.

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị cho các trường mầm non, mẫu giáo theo kế hoạch công nhận.

- Tuyển dụng thêm 30 GV mầm non phân công, bố trí đủ số lượng giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ chuyên môn đào tạo đối với các lớp mẫu giáo 5 tuổi.

- Giữ vững và nâng cao tỷ lệ các tiêu chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về việc thực hiện hồ sơ phổ cập và tổ chức kiểm tra công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

b) Thực hiện CMC-PCGD, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi:

* **Chỉ tiêu:**

- Tiếp tục giữ vững và nâng cao tỷ lệ CMC-PCGD; phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phấn đấu đạt tỷ lệ 97%

- Phấn đấu thực hiện đạt các tiêu chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2.

* **Giải pháp thực hiện:**

- Triển khai thực hiện đạt các tiêu chuẩn Nghị định số 20/NĐ-CP, ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ Nghị định về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Chỉ đạo các trường phối hợp thực hiện tốt công tác huy động 100% trẻ trong độ tuổi đến trường.

- Tăng cường công tác phụ đạo học sinh yếu, đảm bảo chất lượng dạy và học, nâng cao tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi; hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học.

- Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, phòng học theo kế hoạch, nâng cao tỷ lệ lớp dạy 2 buổi/ngày.

- Phân công bố trí đội ngũ giáo viên đảm bảo tỷ lệ GV/lớp, trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn theo quy định.

- Phối hợp thực hiện tốt việc phúc tra cập nhật hồ sơ sổ sách hàng năm, hoàn thành các biểu mẫu theo quy định.

c) Thực hiện phổ cập THCS và phấn đấu đạt phổ cập THCS-ĐĐT:

*** Chỉ tiêu:**

- Tiếp tục giữ vững và nâng cao tỷ lệ phổ cập giáo dục trung học cơ sở, phấn đấu đạt tỷ lệ 90%; phổ cập THCS đúng độ tuổi: 84%

*** Giải pháp thực hiện:**

- Triển khai thực hiện đạt các tiêu chuẩn Nghị định số 20/NĐ-CP, ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ Nghị định về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Thực hiện tốt công tác huy động học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 .

- Giữ vững và nâng cao tỷ lệ phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

- Nâng cao chất lượng dạy và học.

- Phối hợp với các ngành đoàn thể địa phương tuyên truyền, tạo điều kiện thuận lợi để các em đến trường. Thực hiện tốt các biện pháp hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học.

- Tổ chức thực hiện tốt, đúng quy trình kiểm tra kỹ thuật, kiểm tra công nhận đối với các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục.

d) Thực hiện phổ cập giáo dục bậc trung học:

- * **Chỉ tiêu:** Phấn đấu Thanh niên trong độ tuổi từ 18-21 tuổi có bằng tốt nghiệp THPT, BT THPT, THCN đạt từ 72% trở lên.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Thực hiện hiện tốt công tác duy trì sĩ số.

- Tuyển sinh vào lớp 10 đạt tỉ lệ quy định từ 85% trở lên.

- Đẩy mạnh việc huy động học sinh bỏ học trở lại trường để học và thi tốt nghiệp.

- Phối hợp với Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm dạy nghề mở các lớp vừa học vừa làm vừa học vừa nghề.

- Rà soát số người theo học và tốt nghiệp nghề 3 năm trở lên.

- Tham mưu các cấp lãnh đạo thường xuyên quan tâm chỉ đạo, kiểm tra sơ, tổng kết để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành.

- Phối hợp đầu tư thực hiện tốt các tiêu chuẩn quy định về phổ cập bậc trung học (tỷ lệ tốt nghiệp THPT, tốt nghiệp nghề, cơ sở vật chất, trường đạt chuẩn quốc gia, đội ngũ,...)

- Chỉ đạo các trường nâng cao chất lượng dạy và học, tỷ lệ tốt nghiệp hàng năm. Hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học.

- Tổ chức thực hiện tốt, đúng quy trình kiểm tra kỹ thuật, kiểm tra công nhận đối với các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục.

Mục tiêu 5: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

a) Thực hiện các cuộc vận động của ngành và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”

* **Chỉ tiêu:** 100% các trường tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, các cuộc vận động của ngành và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Thực hiện nhiệm vụ và giải pháp nhằm đổi mới và phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Chỉ đạo các trường tuyên truyền thực hiện tốt việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”,...) và nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo.

- Tăng cường tác tuyên truyền giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục biển, đảo cho học sinh thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt Đoàn, Đội, sinh hoạt ngoại khóa và lồng ghép giảng dạy trong các môn học có nội dung liên quan.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 16/ KH-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2014 của UBND huyện Vĩnh Thạnh về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

b) Đổi mới phương pháp và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy ở các cấp học:

* **Chỉ tiêu:** 95% giáo viên các cấp học thực hiện tốt.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Phối hợp với Trung tâm giáo dục thường xuyên mở các lớp chứng chỉ A, B Tin học, tiếng Anh nâng cao trình độ tin học cho đội ngũ công chức, viên chức.

- Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để giáo viên các cấp học ứng dụng được công nghệ thông tin trong dạy học.

- Tổ chức hội thi “Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học” cấp trường, huyện và tham gia dự thi cấp thành phố.

- Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học thông qua công tác bồi dưỡng, dự giờ thăm lớp; tổ chức hội thảo cấp trường, huyện, sinh hoạt tổ chuyên môn liên trường; thông qua hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp huyện,...

- Nâng cao hiệu quả hoạt động chuyên môn theo hướng trao đổi, thảo luận về các chủ đề, nội dung giảng dạy, rút kinh nghiệm, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc gặp phải khi giảng dạy,... Giáo viên tích cực nghiên cứu khoa học sư phạm, ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm.

c) Nâng cao chất lượng giảng dạy, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập:

*** Chỉ tiêu:**

- 95% GV phối hợp thực hiện tốt các phương pháp giảng dạy
- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học từ lớp 1 đến lớp 5 được xét lên lớp thẳng 99,9%; học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 100%
- Học sinh THCS xếp loại học lực đạt yêu cầu trở lên được xét lên lớp thẳng 97%; học sinh tốt nghiệp THCS đạt 99,9%

*** Giải pháp thực hiện:**

- Tăng cường công tác phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi.
- Khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá học sinh theo quy định.
- Cử công chức, viên chức tham dự các lớp bồi dưỡng do ngành tổ chức.
- Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên.
- Tổ chức các cuộc hội thảo, chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học.
- Giáo viên tăng cường công tác thao giảng, dự giờ thăm lớp. Đồng thời, vận dụng phối hợp tốt các phương pháp và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.
- Bổ sung các nguồn sách tham khảo, nghiệp vụ cho Thư viện các trường.
- Thanh tra, kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo đánh giá xếp loại giáo viên.

d) Công tác kiểm định chất lượng giáo dục:

*** Chỉ tiêu:** Hoàn thành đánh giá ngoài; Trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục 10 trường:

- + Mầm non: Thị trấn Vĩnh Thạnh, Thạnh Lộc 3, Thạnh Lộc 4; Vĩnh Trinh 3.
- + Tiểu học: Thạnh Lộc 2, Thạnh Lộc 3, Thạnh An 2, Thạnh An 3.
- + THCS: Thạnh Mỹ, Vĩnh Trinh.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Xây dựng kế hoạch đánh giá ngoài và tự đánh giá năm học 2017-2018 dựa theo kế hoạch của Sở GDĐT và triển khai đến các trường trực thuộc để thực hiện.
- Rà soát các trường hoàn thành tự đánh giá năm học 2016 2017 xem xét nếu đủ điều kiện theo quy định. Lập kế hoạch đánh giá ngoài ngay từ đầu năm học 2017 - 2018 và triển khai đến các trường thực hiện theo kế hoạch đề ra.

Mục tiêu 7: Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia

*** Chỉ tiêu:** Năm 2017 xây dựng 09 trường đạt chuẩn quốc gia.

- Trường Mầm non Thạnh An 1, Trường MN Thạnh Lợi 1, MN Vĩnh Bình.
- Trường Tiểu học Thạnh Mỹ 1, Trường TH Thạnh Mỹ 2, TH Thạnh Lộc 1, TH Thạnh Lợi 1.
- Trường THCS TTr Vĩnh Thạnh, Trường THCS Thạnh Lộc (nâng số trường đạt chuẩn quốc gia năm 2017 của toàn huyện 43/53 (không tính Trường Tư thực An Bình và cấp THPT), tỉ lệ 81,13%).

*** Giải pháp thực hiện:**

- Tham mưu UBND huyện triển khai và thực hiện tốt kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia năm 2017.

- Vận động và thực hiện tốt các nguồn lực xã hội cho việc xây dựng cơ sở vật chất trường học theo hướng đạt chuẩn.

- Chỉ đạo BGH các trường từng bước thực hiện tốt các nội dung, tiêu chuẩn xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, nâng cao chất lượng dạy và học.

- Tận dụng các nguồn vốn các chương trình mục tiêu, xổ số kiến thiết để xây dựng phòng học, phòng chức năng và các công trình phụ cho các đơn vị.

- Sử dụng nguồn kinh phí tiết kiệm của địa phương, Sở GDĐT để mua sắm, trang bị thêm sách, thiết bị cần thiết cho trường học.

Mục tiêu 8: Phát triển đội ngũ giáo viên và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục

a) Phát triển đội ngũ giáo viên:

*** Chỉ tiêu:** Tuyển dụng thêm giáo viên MN-MG: 30; Tiểu học 30; THCS: 15

*** Giải pháp thực hiện:**

- Đảm bảo tuyển dụng, phân công bố trí đội ngũ giáo viên đúng trình độ chuyên môn được đào tạo, tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định của từng cấp học, phục vụ tốt cho công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và lớp dạy 2 buổi/ngày đối với cấp tiểu học.

- Tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham mưu UBND huyện tuyển dụng, điều tiết để bổ sung giáo viên cho những đơn vị còn thiếu.

- Nâng cao chất lượng dạy và học, phục vụ tốt cho công tác phổ cập giáo dục.

b) Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

*** Chỉ tiêu:** 100% giáo viên MN-MG, Tiểu học, THCS, THPT đạt chuẩn trình độ chuyên môn. Trong đó trên chuẩn: MN-MG: 60%; tiểu học: 94%; THCS: 74%

*** Giải pháp thực hiện:**

- Tiếp tục động viên, tạo điều kiện cho giáo viên các cấp học đang theo học hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Quy hoạch, vận động giáo viên học trình độ đại học (GV mầm non, GV tiểu học) và trên đại học (GV THCS, THPT).

c) Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên:

*** Chỉ tiêu:** Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên theo kế hoạch của ngành.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Tuyên truyền vận động trong toàn đội ngũ thường xuyên học tập, rèn luyện nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, vận dụng có hiệu quả phương

pháp mới trong các tiết dạy, tạo mọi điều kiện giúp giáo viên tích cực tham gia học tập với nhiều hình thức khác nhau: tại chức, từ xa, chuẩn hóa,... nâng tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Thực hiện công tác bồi dưỡng cho giáo viên theo chuyên đề, hội giảng, hội thảo, hội thi,...

- Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất.

- Phát huy hiệu quả hoạt động chuyên môn của trường và Phòng GDĐT.

- Tổ chức giao lưu, học tập với các đơn vị bạn trong và ngoài quận, huyện.

c) Nâng cao trình độ chính trị và quản lý giáo dục:

*** Chỉ tiêu:**

- Trình độ lý luận chính trị: tỉ lệ 31% (tăng 3%) Trong đó cán bộ quản lý: 95% (tăng 5%).

- Trình độ quản lý giáo dục: 100%

*** Giải pháp thực hiện:**

- Lập kế hoạch đào tạo- bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục và trung cấp chính trị hàng năm.

- Lập kế hoạch cử lực lượng CBQL kế thừa đi học lớp bồi dưỡng CBQL, Trung cấp chính trị để phục vụ cho công tác bổ nhiệm CBQL.

Mục tiêu 9: Nâng cao năng lực quản lý giáo dục:

a) Thực hiện kế hoạch kiểm tra:

*** Chỉ tiêu:** Thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu công tác kiểm tra theo quy định. Tăng cường kiểm tra đột xuất nhằm chấn chỉnh kịp thời những hạn chế, thiếu sót, giúp nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể, thiết thực thúc đẩy việc nâng cao hiệu lực quản lý giáo dục.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Phòng Giáo dục và Đào tạo lập Kế hoạch công tác kiểm tra giáo dục năm học 2017-2018.

- Thành lập Đoàn kiểm tra kiểm tra cơ sở giáo dục, kiểm tra hoạt động chuyên môn nhà giáo, kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản, kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch.

- Chỉ đạo các trường thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ trường học.

b) Thực hiện có hiệu quả Nghị định 43/2006/NĐ-CP về tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính và nhân sự:

*** Chỉ tiêu:** 100% các đơn vị trực thuộc thực hiện có hiệu quả.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Hướng dẫn các trường xây dựng kế hoạch chi tiêu nội bộ để cân đối thu - chi theo từng năm.

- Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời các thiếu sót hạn chế trong việc thực hiện.

- Tăng cường tự kiểm tra, giám sát nguồn tài chính của đơn vị.

c) Thực hiện thu, chi các loại quỹ trong nhà trường đúng quy định và đảm bảo tăng nguồn thu cho hoạt động:

* **Chỉ tiêu:** Đảm bảo 100% các đơn vị thu chi đúng quy định.

* **Giải pháp thực hiện:**

- Triển khai thực hiện tốt các công văn, hướng dẫn,... của các cấp về việc thực hiện các khoản thu, chi theo quy định của từng cấp học.
- Triển khai các văn bản hướng dẫn các đơn vị thực hiện.
- Phát huy vai trò ban thanh tra nhân dân trong việc giám sát việc thu - chi các loại quỹ.
- Tăng cường kiểm tra đột xuất và kiểm tra thường xuyên theo kế hoạch.

3.4. Công tác tài chính

- Tham mưu UBND huyện đầu tư cơ sở vật chất theo quy hoạch mạng lưới trường lớp đến năm 2020.
- Tiếp nhận và vận động hỗ trợ học sinh, giáo viên có hoàn cảnh khó khăn.
- Vận động phụ huynh và các tổ chức cá nhân hỗ trợ trường sửa chữa cơ sở vật chất và thực hiện các phong trào chuyên môn.
- Tổng hợp nhu cầu trang bị tài sản của các đơn vị và lập kế hoạch mua sắm trong nguồn kinh phí được giao.
- Hướng dẫn các đơn vị sử dụng kinh phí có hiệu quả và đúng qui định, nhằm nâng cao mức thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức; Thực hiện công khai theo qui định các khoản thu chi tại đơn vị; Thực hiện đầy đủ chính sách cho học sinh được hưởng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn Phòng UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Phan Văn Hợi